

LỊCH PHỔ BIẾN THÔNG TIN THỐNG KÊ NĂM 2025 CỦA CHI CỤC THỐNG KÊ TỈNH VĨNH PHÚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCTK ngày tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc)

STT	Tên thông tin thống kê	Mức độ hoàn chỉnh	Thời gian	Hình thức phổ biến	Đơn vị chịu trách nhiệm
			phổ biến (*)		
A	B	1	2	3	4
A	CÔNG BỐ ĐỊNH KỲ HÀNG THÁNG				
I	ẤN PHẨM				
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
II	CHỈ TIÊU THUỘC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH				
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 6/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

Số doanh nghiệp đăng ký thành lập, số vốn đăng ký, số lao động đăng ký tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 6/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 6/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng

	Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 3/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 4/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 5/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 6/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 7/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 8/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 9/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ tháng 10/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng

	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá

	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ khác tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá

	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá

	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 3/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 4/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 5/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 6/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 7/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 8/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 9/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao điện thoại tháng 10/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 3/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 4/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 5/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 6/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 7/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 8/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 9/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng tháng 10/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 4/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 5/2025	Ước tính	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 6/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 7/2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 8/2025	Ước tính	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 9/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 10/2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tháng 11/2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và giá
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 6/2025 và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 6/2025 và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ án, số bị can đã khởi tố 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ án, số bị can đã truy tố 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 6/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
III	CHỈ TIÊU THUỘC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP HUYỆN				
	Thu ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý II năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý III năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý II năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý III năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 6/2025 và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 4/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 5/2025	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 6/2025 và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 7/2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 8/2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 9/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 10/2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ cháy, nổ; số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra tháng 11/2025	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 4/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 5/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 6/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 7/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 8/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 9/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 10/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 11/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
IV	CHỈ TIÊU THUỘC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP XÃ				
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 4/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 5/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 6/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 7/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 8/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 9/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 10/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

	Số vụ thiên tai và mức độ thiệt hại tháng 11/2025 khi có phát sinh	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
B	CÔNG BỐ ĐỊNH KỲ HÀNG QUÝ				
I	ẤN PHẨM				
	Tờ gấp số liệu thống kê chủ yếu quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tờ gấp số liệu thống kê chủ yếu quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
II	CHỈ TIÊU THUỘC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH				
	Lực lượng lao động quý II/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Lực lượng lao động quý III/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lao động có việc làm trong nền kinh tế quý II/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số lao động có việc làm trong nền kinh tế quý III/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo quý II/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo quý III/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo (có bằng cấp chứng chỉ) quý II/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo (có bằng cấp chứng chỉ) quý III/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Tỷ lệ thất nghiệp quý II/2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Tỷ lệ thất nghiệp quý III/2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dự án và số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký quý III và chín tháng 2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ quý I/2025	Ước tính	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng nợ quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp quý II và 6 tháng năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp quý III và 9 tháng năm 2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
17	Sản lượng một số loại cây trồng chủ yếu cây hàng năm vụ mùa 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số loại cây trồng chủ yếu cây hàng năm vụ đông xuân 2024 - 2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số loại cây trồng chủ yếu cây lâu năm 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số loại cây trồng chủ yếu cây lâu năm 9 tháng đầu năm 2024	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
18	Số gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu quý I năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Sơ bộ	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

	Diện tích rừng trồng mới tập trung 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Diện tích rừng trồng mới tập trung Quý III/2024	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Diện tích rừng trồng mới tập trung quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng gỗ và lâm sản ngoài gỗ 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng gỗ và lâm sản ngoài gỗ Quý III/2024	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng gỗ và lâm sản ngoài gỗ quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng thủy sản quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng thủy sản quý III và 9 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Chỉ số sản xuất công nghiệp quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Chỉ số sản xuất công nghiệp quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá

	Doanh thu dịch vụ khác quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ khác quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ khác quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) quý III và chín tháng 2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Chỉ số giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Chỉ số giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản quý III và chín tháng 2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Chỉ số giá sản xuất công nghiệp quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Chỉ số giá sản xuất công nghiệp quý III và chín tháng 2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá

	Số lượng thuê bao điện thoại quý I/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượng thuê bao điện thoại quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượng thuê bao điện thoại quý III và chín tháng 2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng quý I/2025	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượng thuê bao truy nhập internet băng rộng quý III và chín tháng 2025	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành quý II và 6 tháng đầu năm 2025	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành quý III và chín tháng 2025	Ước tính	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành quý IV năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượt khách du lịch nội địa quý II/2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số lượt khách du lịch nội địa quý III/2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Số vụ sự cố, số vụ tai nạn, số người cứu được, số thi thể nạn nhân tìm được trong hoạt động của lực lượng phòng cháy và chữa cháy 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ án, số bị can đã khởi tố 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số vụ án, số bị can đã truy tố 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Diện tích rừng bị thiệt hại quý II năm 2025	Chính thức	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Diện tích rừng bị thiệt hại quý III năm 2025	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
III	CHỈ TIÊU THUỘC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP HUYỆN				
	Thu ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý II năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý III năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý II năm 2025	Sơ bộ	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

	Chi ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quý III năm 2025	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
C	CÔNG BỐ ĐỊNH KỲ HÀNG NĂM				
I	ẤN PHẨM				
2	Niên giám Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc năm 2024	"	30/06/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
3	Niên giám Thống kê thành phố Vĩnh Yên năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
4	Niên giám Thống kê thành phố Phúc Yên năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
5	Niên giám Thống kê huyện Lập Thạch năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
6	Niên giám Thống kê huyện Tam Dương năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
7	Niên giám Thống kê huyện Tam Đảo năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
8	Niên giám Thống kê huyện Bình Xuyên năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
9	Niên giám Thống kê huyện Yên Lạc năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
10	Niên giám Thống kê huyện Vĩnh Tường năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
11	Niên giám Thống kê huyện Sông Lô năm 2024	"	30/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
II	CHỈ TIÊU THUỘC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH				
27	Số doanh nghiệp, số lao động, nguồn vốn, tài sản, doanh thu thuần, thu nhập của người lao động, lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp năm 2024	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
28	Trang bị tài sản cố định bình quân một lao động của doanh nghiệp năm 2024	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
29	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp năm 2024	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
	Năng lực mới tăng chủ yếu trên địa bàn năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
35	Diện tích sàn xây dựng nhà ở hoàn thành năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
38	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2024	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2023	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
39	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2024	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2023	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

	Cơ cấu Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
40	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2024	Sơ bộ	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2023	Chính thức	02/10/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
43	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu năm 2024	Sơ bộ	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu năm 2023	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu thu năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
44	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi năm 2024	Sơ bộ	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi năm 2023	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ cấu Chi năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
45	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2024	Sơ bộ	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2023	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Số dư huy động vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
46	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2025 (lần 1)	Ước tính	02/07/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2024	Sơ bộ	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2023	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp

	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm 2025 (lần 2)	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
48	Số người tham gia bảo hiểm xã hội năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
49	Số người tham gia bảo hiểm y tế năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
50	Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
51	Số người được hưởng bảo hiểm xã hội năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
52	Số người được hưởng bảo hiểm y tế năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
53	Số người được hưởng bảo hiểm thất nghiệp năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Tổng hợp
56	Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản năm 2024	Chính thức	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
57	Diện tích cây hàng năm vụ mùa 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
58	Diện tích cây hàng năm cả năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
60	Diện tích cây hàng năm vụ đông xuân 2024 - 2025	Chính thức	02/09/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Diện tích cây lâu năm năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Năng suất một số loại cây trồng chủ yếu cây hàng năm cả năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Năng suất một số loại cây trồng chủ yếu cây lâu năm năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số loại cây trồng chủ yếu cây hàng năm cả năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số loại cây trồng chủ yếu cây lâu năm năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Số gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Diện tích rừng trồng mới tập trung năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
	Sản lượng gỗ và lâm sản ngoài gỗ năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
76	Doanh thu bán lẻ hàng hóa năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá

	Doanh thu bán lẻ hàng hóa năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
77	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
78	Doanh thu dịch vụ khác năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
	Doanh thu dịch vụ khác năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
83	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
84	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
85	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
86	Số lượt hành khách vận chuyển và luân chuyển năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
87	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
88	Khối lượng hàng hóa vận chuyển và luân chuyển năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
90	Tỷ lệ người sử dụng điện thoại di động năm 2024	Chính thức		Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
91	Tỷ lệ người sử dụng internet năm 2024			Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
93	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet năm 2024			Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
94	Doanh thu dịch vụ công nghệ thông tin năm 2024			Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
95	Tỷ lệ hộ gia đình có máy tính năm 2024			Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
97	Tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông năm 2024			Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
100	Tỷ lệ người dân tham gia mạng xã hội năm 2024			Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

103	Số cơ sở giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
104	Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
105	Số phòng học mầm non năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
106	Số giáo viên mầm non năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
107	Số trẻ em mầm non năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
108	Số trường học các cấp năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
109	Số lớp học phổ thông năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
110	Số phòng học phổ thông năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
111	Số giáo viên phổ thông năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
112	Số học sinh phổ thông năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
113	Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
114	Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
115	Tỷ lệ học sinh đi học phổ thông năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
116	Tỷ lệ phòng học kiên cố năm học 2025 - 2026	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
124	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành năm 2025	Ước tính	02/12/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
125	Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành năm 2024	Chính thức	02/11/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá
127	Chỉ số phát triển con người (HDI) năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
129	Tỷ lệ trẻ em nghèo đa chiều năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội

133	Tỷ lệ dân số được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
134	Tỷ lệ dân số sử dụng hố xí hợp vệ sinh năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
139	Số vụ án, số bị can đã khởi tố 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
141	Số vụ án, số bị can đã truy tố 6 tháng đầu năm 2025	Chính thức	02/08/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
144	Diện tích rừng hiện có năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
145	Tỷ lệ che phủ rừng năm 2024	Chính thức	02/05/2025	Website và Ấn phẩm	Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội
II	KHÔNG THƯỜNG XUYÊN				
1	Kết quả phân tích các chuyên đề chuyên sâu	Theo Kế hoạch phục vụ Địa phương			
2	Kết quả điều tra Khảo sát thu nhập hộ dân cư các huyện/thành phố	Theo Kế hoạch phục vụ Địa phương			
3	Kết quả một số cuộc điều tra thống kê	Theo quy định và Phương án điều tra			